

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.35	-1.6
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.13	-13.1
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.45	-6.3
USD/VND	25,505	0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.2	-0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.0	-0.1

Ngày 5/3, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.750 VND/USD, giảm 5 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.513 - 25.988 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,928.60	0.3	2.0	36.7
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	67.46	-1.2	-5.0	-13.7
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	70.55	-0.7	-5.4	-14.0
Thép (USD/tấn)	478.9	-0.1	-0.4	-12.4
Thịt heo (USD/kg)	2.0	-0.5	-6.4	2.5
Phân urea (USD/tấn)	390.0	-1.3	7.6	23.8

Trung Quốc thông báo sẽ tiếp tục kiểm soát sản lượng thép thô trong năm 2025 nhằm giải quyết tình trạng dư thừa công suất và cạnh tranh thương mại trong ngành thép. Động thái này nhằm thúc đẩy tái cấu trúc ngành thép thông qua việc cắt giảm sản lượng.

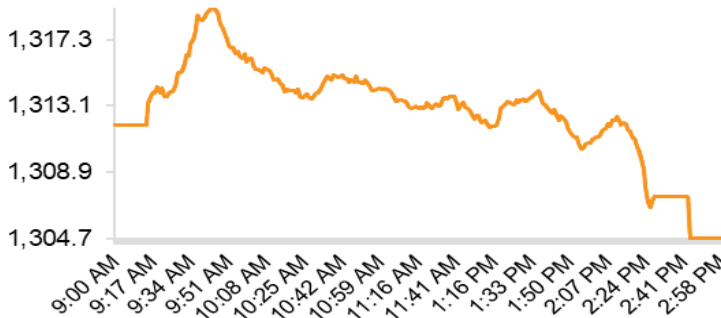
	Thị trường vốn và Vĩ mô	
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,521	-1.6
NASDAQ	20,353	-0.4
S&P500	8,819	0.7
FTSE 100	23,095	3.4
Nikkei 225	37,418	0.2
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,903	0.4
KOSPI Index	2,558	1.2

Bộ trưởng Thương mại Mỹ Howard Lutnick cho biết Tổng thống Donald Trump có thể sẽ sớm công bố các thỏa thuận giảm thuế quan 25% đối với hàng nhập khẩu từ Canada và Mexico, dự kiến sớm nhất vào ngày 5/3. Động thái này diễn ra sau khi cả hai nước đã thể hiện cam kết tăng cường nỗ lực ngăn chặn tội phạm và ma túy xuyên biên giới. Trước đó, vào ngày 4/3, Mỹ đã chính thức áp dụng mức thuế này sau một tháng tạm hoãn.

Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 5% cho năm 2025, bất chấp các thách thức như cạnh tranh thương mại với Mỹ, giảm phát và suy thoái thị trường bất động sản. Để đạt được mục tiêu này, chính phủ Trung Quốc dự kiến sẽ triển khai các biện pháp kích thích kinh tế mạnh mẽ hơn, bao gồm tăng chi tiêu công và thúc đẩy tiêu dùng nội địa. Ngoài ra, Trung Quốc đã nâng mục tiêu thâm hụt tài khóa lên khoảng 4% GDP, mức cao nhất trong hơn ba thập kỷ.

### Thị trường chứng khoán

#### VN-INDEX



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.4	-0.2%	31.5	4.1
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.7	-0.8%	41.8	3.0
Năng lượng	2.7	-1.6%	54.7	1.5
Tài chính	45.6	-0.4%	11.5	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.2%	21.4	2.7
Công nghiệp	9.0	-1.0%	26.6	2.7
Công nghệ thông tin	4.1	-0.7%	27.7	6.5
Vật liệu xây dựng	8.7	-1.3%	21.5	1.9
Bất động sản	12.6	0.1%	33.4	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.4	-0.7%	19.9	2.3

Nguồn: Bloomberg

#### Nhận định thị trường hàng ngày

Duy trì tâm lý tích cực từ phiên giao dịch trước đó, VN-Index mở cửa trong sắc xanh. Tuy nhiên, dưới áp lực chốt lời gia tăng cùng lực mua yếu dần ở những vùng giá cao đã khiến VN-Index không thể giữ được thành quả và ghi nhận một phiên điều chỉnh. Kết phiên, VN-Index giảm 7,2 điểm (- 0,55%) tạm dừng chân ở mốc 1.304,71 điểm với thanh khoản khớp lệnh giảm 13,5% so với phiên giao dịch trước đó.

Lực cầu chưa đủ mạnh để hấp thụ áp lực bán, trong khi tâm lý chốt lời gia tăng khi dòng tiền có dấu hiệu suy yếu. VN-Index ghi nhận cây nến đỏ thân dài với bóng nền trên dài, phản ánh áp lực điều chỉnh có thể tiếp diễn trong các phiên tới. Nhà đầu tư cần theo dõi chặt chẽ diễn biến thanh khoản, bởi nếu đà giảm đi kèm với thanh khoản gia tăng, rủi ro điều chỉnh sẽ càng lớn, do đó việc quản trị rủi ro và tránh sử dụng đòn bẩy khi bắt đáy cần được ưu tiên. Đặc biệt, ngưỡng kháng cự quan trọng tại 1.340 điểm sẽ là vùng cần lưu ý, nhất là khi thanh khoản suy giảm và các nhóm cổ phiếu dẫn dắt như Ngân hàng, Chứng khoán có dấu hiệu điều chỉnh. Khi đó, chiến lược quản trị danh mục cần được đặt lên hàng đầu, hạn chế tâm lý FOMO và tránh mua đuổi trong bối cảnh rủi ro điều chỉnh ngắn hạn gia tăng. Ngưỡng kháng cự/hỗ trợ lần lượt là 1340/1280-1300.

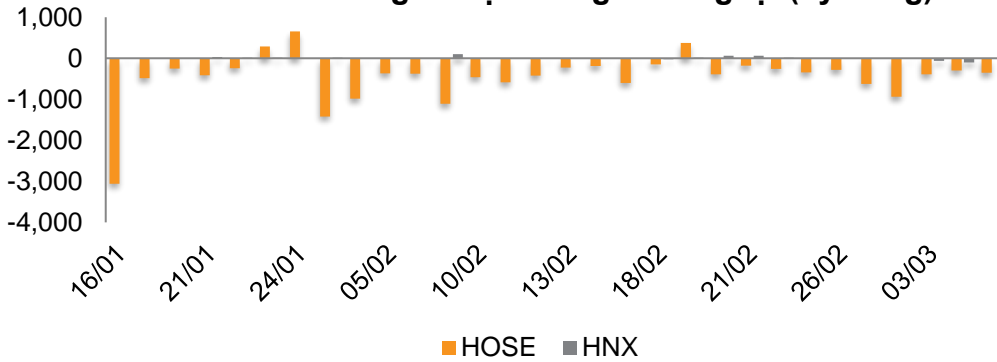
**Định giá P/E**

**Nhận định**

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,1x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,2x lần.



**Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)**



Khối ngoại bán ròng 375 tỷ đồng tập trung vào GMD (-98 tỷ), HPG (-96 tỷ), VIB (-76,8 tỷ), NLG (-74 tỷ), VCB (-66,2 tỷ), TPB (-61,9 tỷ), HDB (-48,4 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào MWG (140,9 tỷ), TNH (116,2 tỷ), VHM (73,3 tỷ), CTG (61 tỷ), VCI (51,9 tỷ), KBC (47 tỷ).